

Bản án số: **86/2021/HSST**

Ngày: 11/5/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê;

2. Ông Nguyễn Đình Phúc.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Trà, cán bộ Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 62/2021/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 430/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Bá D, sinh ngày 08/6/1990 tại tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; giới tính: Nam; Thường trú: Khố X, thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; con ông Trần Bá H, sinh năm 1958 và bà Trần Thị V, sinh năm 1959; Bị cáo là con thứ tư trong gia đình có 04 người con; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: 01. Ngày 22/10/2014, bị bắt về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” (theo Bản án số 113/2015/HSPT ngày 25/8/2015), chấp hành xong hình phạt tù tha về ngày 23/01/2019, chưa xóa án tích.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 27/12/2020 đến nay (có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

- *Bị hại:* Trương Kim P, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Xã X, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở: Chung cư X, số Y hẻm Z Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH Công nghệ Di động M.

Địa chỉ: Số X Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Quốc T – Đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền đề ngày 25/01/2021) (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Trần Bá D nảy sinh ý định đi mua dâm sau đó lấy thẻ Visa của gái bán dâm để sử dụng. Vào khoảng 17 giờ ngày 23/12/2020, thông qua trang web X.net, Trần Bá D hẹn chị Trương Kim P đến phòng X, khách sạn A25, số Y Lê Thị Riêng, phường Bến Thành, Quận 1 để mua dâm. Đến khoảng 10 giờ ngày 24/12/2020, D nhờ chị P đặt thức ăn và xuống sảnh khách sạn lấy giùm. Lợi dụng lúc chị P ra khỏi phòng, D lấy thẻ Visa ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam số 4524041848xxx359 tên Trương Kim P để trong túi xách đặt trên bàn trong phòng. Sau khi D và chị P ra về, D đến cửa hàng điện thoại di động M, số X Trần Hưng Đạo, phường Cô Giang, Quận 1 dùng thẻ Visa lấy được của chị P thanh toán mua 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax 256GB trị giá 36.990.000 đồng. Do nhận được thông báo tài khoản thẻ Visa bị sử dụng nên chị P đã đến Công an phường Cô Giang, Quận 1 trình báo sự việc.

Qua điều tra truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã đưa Trần Bá D về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Trần Bá D khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của D phù hợp với các biên bản ghi nhận sự việc, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản kiểm tra camera, biên bản xác định địa điểm, sao kê tài khoản ngân hàng, biên bản nhận dạng, biên bản đối chất giữa D và bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) thẻ Visa ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam số 4524041848xxx359 tên Trương Kim P;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax 256GB, số Imei: 356730119411058;

- 01 (một) áo thun màu trắng;

- 01 (một) áo sơ mi;

- 01 (một) quần jean màu đen;

- 01 (một) khẩu trang;

- 01 (một) túi xách;
- 100.000 (một trăm ngàn) đồng.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei1: 353109118243445; số Imei2: 353109119243444;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell, số Imei: 810212600079629;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 358570071390116;

Tất cả các vật chứng trên hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trương Kim P yêu cầu Trần Bá D trả lại cho chị P số tiền 36.990.000 đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Công nghệ Di động M không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSQ1 ngày 07 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Bá D về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Trần Bá D đã phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngày 25/8/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chưa xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện tội phạm do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm do đó áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đối với vật chứng của vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị: Trả lại cho bị cáo 100.000 (một trăm ngàn) đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia số Imei1: 353109118243445, số Imei2: 353109119243444 do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax 256GB, số Imei: 356730119411058 do bị cáo đã đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 36.990.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell, số Imei : 810212600079629, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 358570071390116 do có liên quan đến hành vi phạm tội; Trả lại cho bị hại 01 (một) thẻ Visa ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam số 4524041848239359 tên Trương

Kim P; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo thun màu trắng, 01 (một) áo sơ mi, 01 (một) quần jean màu đen, 01 (một) khẩu trang, 01 (một) túi xách thu giữ của bị cáo do không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Trương Kim P yêu cầu Trần Bá D bồi thường cho chị P số tiền 36.990.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho chị P số tiền trên nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho chị P số tiền 36.990.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra được thẩm tra tại phiên tòa, thông qua quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 10 giờ ngày 24/12/2020 tại phòng X, khách sạn A25, số Y Lê Thị Riêng, phường Bến Thành, Quận 1, Trần Bá D có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 thẻ Visa ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam số 4524041848xxx359 của chị Trương Kim P để thanh toán mua 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax 256GB, chiếm đoạt số tiền 36.990.000 đồng, đã phạm vào tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài cho bản thân mà không phải lao động nên vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt về tội “Cố ý gây thương tích” chưa được xóa án tích, mà lại tiếp tục thực hiện tội phạm do cô ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Trương Kim P yêu cầu Trần Bá D trả lại cho chị P số tiền 36.990.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho chị P số tiền trên nên nên căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho chị P số tiền 36.990.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Công nghệ Di động Mai Nguyên không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

[4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 100.000 (một trăm ngàn) đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia số Imei1: 353109118243445, số Imei2: 353109119243444 do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax 256GB, số Imei: 356730119411058 do bị cáo đã đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 36.990.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell, số Imei: 810212600079629, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 358570071390116 do có liên quan đến hành vi phạm tội; Trả lại cho bị hại 01 (một) thẻ Visa ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam số 4524041848xxx359 tên Trương Kim P; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo thun màu trắng, 01 (một) áo sơ mi, 01 (một) quần jean màu đen, 01 (một) khẩu trang, 01 (một) túi xách thu giữ của bị cáo do không còn giá trị sử dụng.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Bá D phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 290; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Trần Bá D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2020.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho bị cáo 100.000 (một trăm ngàn) đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia số Imei1: 353109118243445, số Imei2: 353109119243444; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax 256GB, số Imei: 356730119411058 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell, số Imei : 810212600079629, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 358570071390116;

+ Trả lại cho bị hại 01 (một) thẻ Visa ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam số 4524041848xxx359 tên Trương Kim P;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo thun màu trắng, 01 (một) áo sơ mi, 01 (một) quần jean màu đen, 01 (một) khẩu trang, 01 (một) túi xách.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 12/21-PNK ngày 31/12/2020 của Công an Quận 1).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự: Buộc bị cáo Trần Bá D có trách nhiệm bồi thường cho chị Trương Kim P số tiền 36.990.000 đồng.

Kể từ ngày chị Trương Kim P có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu bị cáo Trần Bá D chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền nói trên cho chị P thì còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Bá D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.849.500 (một triệu tám trăm bốn chín nghìn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

